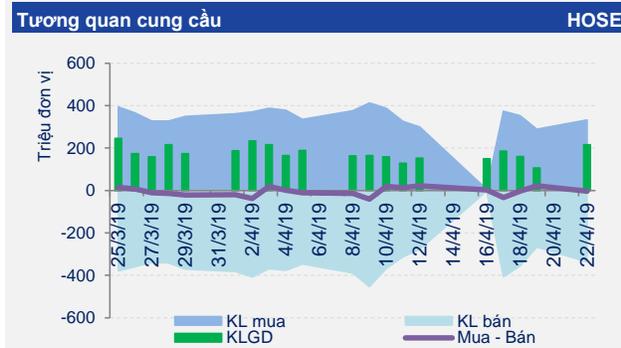


# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 22/4/2019

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	965.86	105.63
% Thay đổi	↓ -0.04%	↓ -0.24%
KLGD (CP)	215,473,399	31,756,700
GTGD (tỷ đồng)	3,927.70	372.57
Tổng cung (CP)	336,722,370	59,771,400
Tổng cầu (CP)	332,638,090	60,848,900

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	6,141,210	500,647
KL mua (CP)	7,084,310	560,725
GTmua (tỷ đồng)	362.93	7.37
GT bán (tỷ đồng)	285.51	6.82
GT ròng (tỷ đồng)	77.42	0.55



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -1.12%	11.4	2.1	2.0%
Công nghiệp	↓ -0.75%	14.5	3.3	18.5%
Dầu khí	↑ 0.14%	16.1	2.5	4.4%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.01%	16.3	4.4	1.8%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.10%	14.6	2.8	0.4%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.75%	19.2	6.3	36.4%
Ngân hàng	↓ -0.86%	11.9	2.3	8.8%
Nguyên vật liệu	↓ -0.10%	11.1	1.9	9.3%
Tài chính	↑ 0.64%	22.5	5.0	15.5%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 1.90%	15.3	3.3	2.9%
VN - Index	↓ -0.04%	16.4	4.4	106.7%
HNX - Index	↓ -0.24%	10.0	1.6	-6.7%

## ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường chứng khoán Việt Nam giảm điểm nhẹ trong phiên giao dịch đầu tuần với thanh khoản tiếp tục ở mức thấp. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 0,35 điểm (-0,04%) xuống 965,86 điểm; HNX-Index giảm 0,25 điểm (-0,23%) xuống 105,63 điểm. Thanh khoản trên hai sàn tăng nhẹ so với phiên trước đó nhưng vẫn dưới mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 4.390 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 248 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm tới 1.553 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 194 mã tăng, 113 mã tham chiếu, 302 mã giảm. Thị trường giao dịch dưới mức tham chiếu trong gần như toàn bộ thời gian phiên hôm nay với diễn biến âm ảm đạm trên cả hai sàn. Nhóm trụ cột phần lớn đều kết phiên trong sắc đỏ như VNM (-2,6%), BID (-1,9%), TCB (-1,9%), CTG (-1,4%), BVH (-1,3%), VPB (-0,3%), VRE (-0,1%)... đã gây áp lực điều chỉnh lên thị trường. Ở chiều ngược lại, sắc xanh trên các trụ cột là ít hơn với VIC (+1,6%), GAS (+2,3%), VHM (+1,1%), SAB (+1%), HPG (+0,8%), MSN (+0,3%), MWG (+1%)... không đủ sức giúp VN-Index kết phiên trong sắc xanh. Cổ phiếu nhóm dầu khí hưởng lợi từ đà tăng của giá dầu thế giới với nhiều mã tăng tốt như PVS (+2,2%), PVD (+1,6%), BSR (+1,6%), POW (+1,1%), PVB (+1,6%)...

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường tiếp tục giao dịch nhàm chán trong phiên hôm nay với mức thanh khoản thấp và diễn biến chỉ giằng co quanh ngưỡng tham chiếu là chủ yếu. Điểm tích cực trong phiên hôm nay là việc ngưỡng hỗ trợ gần nhất 965 điểm (đường viền cổ-neckline của mô hình vai-đầu-vai) vẫn được giữ vững. Khối ngoại mua ròng nhẹ trên hai sàn với gần 80 tỷ đồng cũng phần nào đó hỗ trợ cho tâm lý thị trường chung. Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 5 giảm mạnh hơn so với chỉ số cơ sở VN30, qua đó nới rộng mức chiết khấu lên 16,33 điểm, cho thấy nhà đầu tư vẫn nghi ngờ những phiên điều chỉnh sẽ tới trong ngắn hạn. Tóm lại, thị trường vẫn đang trong pha giảm với các yếu tố kỹ thuật cũng ủng hộ cho đà giảm của thị trường, những nhịp hồi kỹ thuật (pullback) nếu có sẽ là cơ hội để nhà đầu tư giảm tỷ trọng cổ phiếu. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 23/4, VN-Index có thể tiếp tục giảm điểm với ngưỡng hỗ trợ gần nhất tại 965 điểm (neckline) và xa hơn là ngưỡng 950 điểm (MA200). Chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư tiếp tục hạn chế mua vào trong giai đoạn này và chỉ nên tận dụng những phiên hồi phục để giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

# MARKET LENS

 Phiên giao dịch ngày: **22/4/2019**

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

### VN-Index:

VN-Index giao dịch với sắc đỏ trong gần như toàn bộ thời gian phiên hôm nay, với mức thấp nhất trong phiên tại 959,33 điểm. Cũng có thời điểm vào khoảng 13h30, chỉ số có nhịp nhích lên trên tham chiếu, với mức cao nhất trong phiên tại 966,69 điểm. Kết phiên, VN-Index giảm 0,35 điểm (-0,04%) xuống 965,86 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VNM giảm 3.400 đồng, BID giảm 650 đồng, TCB giảm 450 đồng. Ở chiều ngược lại, VIC tăng 1.800 đồng.

### HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm vào đầu phiên sáng, với mức cao nhất trong phiên tại 106,17 điểm. Nhưng từ khoảng 9h30 trở đi, lực cung gia tăng khiến chỉ số giảm xuống sắc đỏ, với mức thấp nhất trong phiên tại 105,04 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,25 điểm (-0,23%) xuống 105,63 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 300 đồng, VCS giảm 1.900 đồng, VCG giảm 400 đồng. Ở chiều ngược lại, PVI tăng 1.500 đồng.

## GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 77,42 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 943 nghìn cổ phiếu. HPG là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 32,9 tỷ đồng tương ứng với 1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là CTD với 22,4 tỷ đồng tương ứng với 188 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, DXG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 15,3 tỷ đồng tương ứng với 698 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 553,92 triệu đồng tương ứng với khối lượng ròng 60 nghìn cổ phiếu. VGC là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 5 tỷ đồng tương ứng với 270 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là TIG với 653 triệu đồng tương ứng với 177 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SHS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 3,6 tỷ đồng tương ứng với 315 nghìn cổ phiếu.

## TIN KINH TẾ VĨ MÔ

### Nhiều thách thức đối với tăng trưởng trong bối cảnh kinh tế thế giới bất định

Tăng trưởng GDP quý I đạt 6,79%, thấp hơn so với quý I/2018 và kịch bản ban đầu của Chính phủ, song vẫn cao hơn cùng kỳ các năm 2009-2017. Việt Nam phải đối mặt với không ít thách thức trong các quý II đến quý IV để đạt mục tiêu cả năm 2019.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-Index:



VN-Index giảm điểm nhẹ trong phiên giao dịch đầu tuần và hiện chỉ số vẫn giữ được ngưỡng 965 điểm, khối lượng khớp lệnh gia tăng nhưng vẫn thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 116 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 980 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 980 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 950 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 23/4, VN-Index có thể tiếp tục giảm điểm với ngưỡng hỗ trợ gần nhất tại 965 điểm (neckline) và xa hơn là ngưỡng 950 điểm (MA200).

### HNX-Index:



HNX-Index giảm điểm nhẹ trong phiên giao dịch đầu tuần và chỉ số hiện vẫn dưới ngưỡng 106 điểm, khối lượng khớp lệnh gia tăng và cao hơn mức trung bình 20 phiên với 31 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 107 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 107,5 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 107 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 23/4, HNX-Index có thể tiếp tục giảm điểm với ngưỡng hỗ trợ gần nhất tại 105 điểm (fibonacci retracement 50%).



## TIN TRONG NƯỚC

<b>Giá vàng trong nước đi ngang</b>	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,24 - 36,35 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 10.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 10.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
<b>Tỷ giá trung tâm giảm 2 đồng</b>	Theo công bố của Ngân hàng Nhà nước, tỷ giá trung tâm cặp đồng tiền VND/USD áp dụng trong ngày 22/4 ở mức 22.996 đồng/USD, giảm 2 đồng so với mức công bố cuối tuần trước.

## TIN QUỐC TẾ

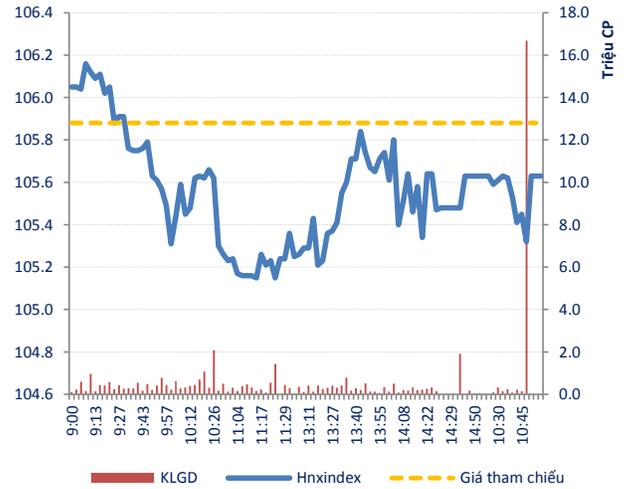
<b>Giá vàng thế giới tăng</b>	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 4,35 USD/ounce tương ứng với 0,34% lên 1.280,35 USD/ounce.
<b>Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm</b>	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,121 điểm tương ứng với 0,12% xuống 97,032 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1245 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,2994 USD. USD không đổi so với JPY: 1 USD đổi 111,91 JPY.
<b>Giá dầu thế giới tăng</b>	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 1,48 USD/thùng tương ứng với 2,31% lên 65,55 USD/thùng.
<b>Chứng khoán Mỹ tăng điểm</b>	Kết thúc phiên giao dịch ngày 19/4, chỉ số Dow Jones tăng 110 điểm tương ứng 0,42% lên 26.559,54 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 1,98 điểm tương ứng 0,02% lên 7.998,06 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 4,58 điểm tương ứng 0,16% lên 2.905,03 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên



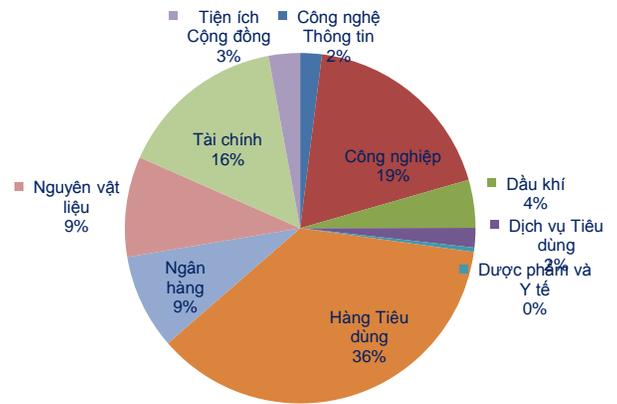
KLGD và HNX-Index trong phiên



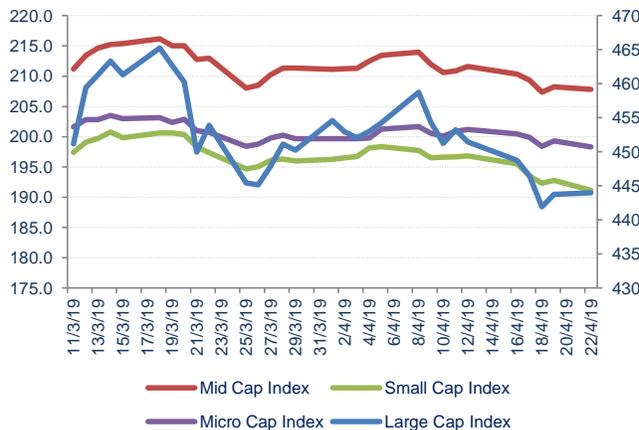
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



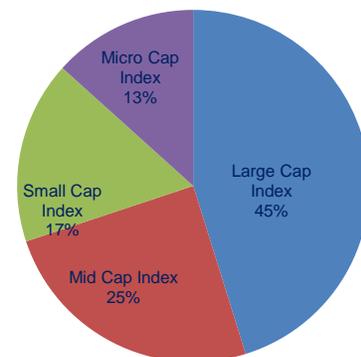
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ      Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ  
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ      Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



## HOSE

## HNX

## Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	1,028,180	DXG	697,650
2	VRE	382,390	SSI	463,110
3	E1VFN30	359,580	HBC	273,390
4	MSN	236,890	VND	255,000
5	CTD	187,630	STB	177,730

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VGC	270,000	SHS	315,100
2	TIG	177,025	PVS	63,500
3	PVX	40,000	PVC	33,300
4	TNG	16,800	UNI	12,786
5	HMH	10,600	KKC	10,000

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HNG	15.30	15.35	↑ 0.33%	71,309,910
ROS	31.50	31.00	↓ -1.59%	9,087,330
FLC	4.89	4.80	↓ -1.84%	6,049,980
SCR	7.23	7.21	↓ -0.28%	5,509,057
GEX	22.30	22.30	→ 0.00%	4,699,144

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
PVS	22.30	22.80	↑ 2.24%	3,251,794
SHB	7.50	7.50	→ 0.00%	2,006,504
KVC	1.20	1.30	↑ 8.33%	1,574,060
VGC	18.80	18.80	→ 0.00%	1,554,360
DPS	0.60	0.70	↑ 16.67%	1,526,905

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
FDC	14.30	15.30	1.00	↑ 6.99%
DAH	7.78	8.32	0.54	↑ 6.94%
PPI	1.02	1.09	0.07	↑ 6.86%
TDH	10.95	11.70	0.75	↑ 6.85%
LCM	0.73	0.78	0.05	↑ 6.85%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PVV	0.60	0.70	0.10	↑ 16.67%
DPS	0.60	0.70	0.10	↑ 16.67%
DCS	0.70	0.80	0.10	↑ 14.29%
HKB	0.90	1.00	0.10	↑ 11.11%
BII	0.90	1.00	0.10	↑ 11.11%

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TMT	8.00	7.44	-0.56	↓ -7.00%
CVT	23.60	21.95	-1.65	↓ -6.99%
ELC	6.90	6.42	-0.48	↓ -6.96%
VIS	25.90	24.10	-1.80	↓ -6.95%
L10	25.90	24.10	-1.80	↓ -6.95%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PSI	3.00	2.70	-0.30	↓ -10.00%
VSM	12.00	10.80	-1.20	↓ -10.00%
PCE	12.10	10.90	-1.20	↓ -9.92%
BAX	45.60	41.10	-4.50	↓ -9.87%
PSW	8.20	7.40	-0.80	↓ -9.76%

(\*) Giá điều chỉnh



## Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HNG	71,309,910	-6.3%	(743)	-	1.3
ROS	9,087,330	3250.0%	328	94.4	3.0
FLC	6,049,980	5.2%	648	7.4	0.4
SCR	5,509,057	5.4%	633	11.4	0.6
GEX	4,699,144	13.3%	2,318	9.6	1.6

## Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	3,251,794	8.5%	2,191	10.4	0.9
SHB	2,006,504	10.8%	1,494	5.0	0.6
KVC	1,574,060	2.4%	266	4.9	0.1
VGC	1,554,360	8.3%	1,261	14.9	1.3
DPS	1,526,905	-2.0%	(217)	-	0.1

## Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
FDC	↑ 7.0%	5.9%	913	16.7	1.0
DAH	↑ 6.9%	2.4%	263	31.6	0.8
PPI	↑ 6.9%	-44.3%	(3,167)	-	0.2
TDH	↑ 6.8%	5.4%	1,414	8.3	0.6
LCM	↑ 6.8%	-0.1%	(7)	-	0.1

## Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PVV	↑ 16.7%	-50.3%	(1,674)	-	0.3
DPS	↑ 16.7%	-2.0%	(217)	-	0.1
DCS	↑ 14.3%	0.3%	28	28.6	0.1
HKB	↑ 11.1%	-32.9%	(2,785)	-	0.1
BII	↑ 11.1%	0.6%	62	16.1	0.1

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	1,028,180	23.5%	4,036	7.9	1.7
VRE	382,390	8.8%	1,032	32.8	2.8
VFVN3	359,580	N/A	N/A	N/A	N/A
MSN	236,890	18.1%	4,227	20.8	3.5
CTD	187,630	19.8%	19,276	6.2	1.2

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VGC	270,000	8.3%	1,261	14.9	1.3
TIG	177,025	6.4%	718	5.3	0.3
PVX	40,000	-8.3%	(477)	-	0.9
TNG	16,800	25.7%	3,968	5.1	1.2
HMH	10,600	4.4%	860	12.8	0.6

## Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	357,142	5.0%	1,153	97.1	6.8
VHM	301,456	49.0%	4,265	21.1	7.0
VCB	251,833	24.7%	4,372	15.5	3.5
VNM	225,686	40.8%	5,872	22.1	8.8
GAS	207,855	27.4%	6,543	16.6	4.7

## Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	36,542	27.7%	5,000	5.9	1.8
VCG	11,573	6.2%	1,115	23.5	1.7
PVS	10,898	8.5%	2,191	10.4	0.9
VCS	10,067	43.8%	7,022	9.1	3.8
PVI	9,660	7.9%	2,350	17.8	1.4

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
EMC	2.13	0.5%	55	254.0	1.3
HBC	2.08	23.4%	3,212	5.4	1.3
VRE	2.08	8.8%	1,032	32.8	2.8
APG	2.03	5.0%	538	14.5	0.7
HCM	2.01	23.1%	5,206	4.7	1.0

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HVA	2.85	-3.9%	(441)	-	0.2
VE8	2.78	-23.0%	(2,266)	-	1.0
PVV	2.57	-50.3%	(1,674)	-	0.3
TST	2.50	2.4%	539	14.7	0.4
TPP	2.41	2.9%	266	43.3	1.1



Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Chịu trách nhiệm nội dung:

**P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền**  
[hien.nth@shs.com.vn](mailto:hien.nth@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành**  
[thanh.nk@shs.com.vn](mailto:thanh.nk@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng**  
[thang.nd@shs.com.vn](mailto:thang.nd@shs.com.vn)

*Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.*

*Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.*

*SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.*

*Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation*

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,  
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 84.24.38181888  
Fax: 84.24.38181688

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-  
238 Nguyễn Công Trứ,  
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM  
Tel: 84.28.39151368  
Fax: 84.28.39151369

**Chi nhánh Đà Nẵng**

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2, số  
1-3 Lê Đình Lý, Đà Nẵng  
Tel: 84.236.3525777  
Fax: 84.236.3525779

---